

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN HỌC KÌ I

A. KHỐI 11: thời gian 90 phút

I. Phần đọc hiểu văn bản (3,0đ)

- Soạn 4 câu hỏi, văn bản lạ hoặc của bài đọc thêm.
- Gợi ý các dạng câu hỏi:

Độ phân hóa	Dạng câu hỏi
NHẬN BIẾT	Tìm / xác định/ chỉ ra: - Phong cách ngôn ngữ - Phương thức biểu đạt - Thao tác lập luận / trình tự lập luận - Thể thơ - Đề tài - Câu chủ đề - Biện pháp tu từ
THÔNG HIỂU	- Nêu nội dung chính/ vấn đề chính - Hiểu được nội dung, ý nghĩa của một hoặc vài câu đặc sắc - Hiểu được tác dụng của biện pháp tu từ, từ ngữ, hình ảnh... - Nhận xét thái độ, tình cảm
VẬN DỤNG	- Rút ra bài học, thông điệp, ý nghĩa - Nhận xét/ cảm nhận giá trị nội dung, nghệ thuật, tư tưởng...

II. Phần làm văn (7,0đ)

Câu 1: (1 điểm) viết đoạn văn 7-10 câu theo chủ đề trong VB phần Đọc hiểu

Câu 2: (6 điểm) Phân tích/ Cảm nhận về một trong đoạn trích, hoặc nhân vật trong các tác phẩm sau:

- + **Chữ người tử tù** – (Nguyễn Tuân)
- + **Chí Phèo** – (Nam Cao)

B. KHỐI 12: thời gian 90 phút

I. Phần đọc hiểu văn bản (3,0đ)

- Soạn 4 câu hỏi, văn bản lạ hoặc của bài đọc thêm.
- Gợi ý các dạng câu hỏi:

Độ phân hóa	Dạng câu hỏi
NHẬN BIẾT	Tìm / xác định/ chỉ ra: - Phong cách ngôn ngữ - Phương thức biểu đạt - Thao tác lập luận / trình tự lập luận - Thể thơ - Đề tài - Câu chủ đề - Biện pháp tu từ
THÔNG HIỂU	- Nêu nội dung chính/ vấn đề chính - Hiểu được nội dung, ý nghĩa của một hoặc vài câu đặc sắc - Hiểu được tác dụng của biện pháp tu từ, từ ngữ, hình ảnh... - Nhận xét thái độ, tình cảm
VẬN DỤNG	- Rút ra bài học, thông điệp, ý nghĩa - Nhận xét/ cảm nhận giá trị nội dung, nghệ thuật, tư tưởng...

II. Phần làm văn (7,0đ)

Câu 1: (1 điểm) viết đoạn văn 7-10 câu theo chủ đề trong VB phần Đọc hiểu

Câu 2: (6 điểm):

Tạo lập bài văn NLVH phân tích, cảm nhận đoạn thơ, đoạn trích văn xuôi trong các tác phẩm:

- **Sóng** (Xuân Quỳnh)
- **Người lái đò Sông Đà** (Nguyễn Tuân)

C. KHỐI 10:

- thời gian 90 phút
- hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận

I. Phần đọc hiểu (6,0đ)

10 câu hỏi tìm hiểu văn bản 2 thể loại

1. Thơ trữ tình

Nhận biết:

- Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ.
- Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.
- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ
- Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ.

Thông hiểu:

- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ.
- Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ.
- Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.

Vận dụng:

- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra.
- Vận dụng những hiểu biết về tác giả Nguyễn Trãi để đánh giá ý nghĩa, giá trị của thơ Nguyễn Trãi.

Vận dụng cao:

- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ.
- Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.

2. Văn bản nghị luận

Nhận biết:

- Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.
- Nhận biết được cách sắp xếp, trình bày luận điểm, lí lẽ và bằng chứng của tác giả.
- Nhận biết được các yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận.
- Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hóa thể hiện trong văn bản.

Thông hiểu:

- Xác định được nội dung bao quát, tư tưởng chủ đạo của văn bản.

- Xác định và lí giải được mục đích, quan điểm của người viết.
- Phân tích được cách sắp xếp, trình bày luận điểm, lí lẽ và bằng chứng của tác giả. Lí giải được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện nội dung văn bản.
- Phân tích được vai trò của các yếu tố biểu cảm trong văn bản nghị luận.

Vận dụng:

- Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.
- Thể hiện được thái độ đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác giả.
- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh thời đại và tác giả Nguyễn Trãi để lí giải, đánh giá ý nghĩa, giá trị của văn nghị luận Nguyễn Trãi.

Vận dụng cao:

- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hóa để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.
- Đánh giá được ý nghĩa, tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân.

II. Phần viết (4.0 điểm)

Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học.

Nhận biết:

- Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,... của tác phẩm.
- Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học.

Thông hiểu:

- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm.
- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.
- Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

Vận dụng:

- Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.

- Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).

Vận dụng cao:

- Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm.
- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt.